TP

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO Trường Đại học GTVT Khoa: Công nghỗ thông tin

Khoa: Công nghệ thông tin Faculty

MINISTRY OF EDUCATION AND TRAINING University of Transport and Communications Faculty of Information Technology

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

Phát triển ứng dụng dApp (Decentralized applications development)

1. Thông tin tổng quát (general information)

- Tên học phần:	Phát triển ứng dụng dApp
- Mã số học phần:	IT1.303.3
- Ngành/Chuyên ngành đào tạo	Khoa học máy tính/Công nghệ thông tin
- Thuộc khối kiến thức/ kỹ năng:	
_ ,	iến thức chuyên môn ngành nâng cao
	ến thức chuyên môn sâu về nguyên lý, lý thuyết
- Số tín chỉ:	3
+ Số tiết lý thuyết học trực tiếp (LT):	21
+ Số tiết học trực tuyến nếu có (TT):	9
+ BTL	10
+ Thiết kế môn học	
+ Số tiết Thảo luận,Bài tập	15
+ Số tiết,thực hành,thí nghiệm (TN/TH):	15
+ Số tiết tự học (TH):	
- Học phần tiên quyết:	
- Học phần học trước:	
- Học phần song hành:	
 Yêu cầu khác đối với học phần: 	Phòng học có máy chiếu/Bảng thông minh
+ BTL + Thiết kế môn học + Số tiết Thảo luận, Bài tập + Số tiết, thực hành, thí nghiệm (TN/TH): + Số tiết tự học (TH): - Học phần tiên quyết: - Học phần học trước: - Học phần song hành:	10 15 15

2. Mô tả học phần (course descriptions)

(Vai trò của học phần trong ngành/chuyên ngành/ CTĐT và nội dung chính yếu của học phần.)

- Học phần giúp sinh viên hiểu được các thuật toán mã hóa, toàn vẹn dữ liệu, chữ ký số, chuỗi khối, thuật toán đồng thuận, khái niệm hợp đồng thông minh, phi tập trung, tiền mã hóa, blockchain công khai, blockchain riêng,....
- Sinh viên có thể vận dụng kiến thức về Blockchain, hợp đồng thông minh để phát triển một ứng dụng phi tập trung trên nền tảng blockchain công khai.
- Sinh viên có khả năng tạo định danh phi tập trung, ứng dụng định danh phi tập trung trong phát triển ứng dụng Dapp.

NC O

- Có kỹ năng phân tích và đánh giá cơ hội ứng dụng Blockchain vào trong doanh nghiệp, kỹ năng lựa chọn các giải pháp, công nghệ, phương tiện và cách thức thực hiện Blockchain vào giải quyết các vấn đề thực tế.
- 3. Nguồn học liệu (learning resources: course books, reference books, and softwares) (Các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm, không quá 5 cuốn)

Giáo trình:

[1]. Slides bài giảng

Tài liệu khác:

- [1]. Narayan Prusty, Building Blockchain Projects, Develop real-time practical DApps using Ethereum and JavaScript, Packt Publishing, 2017
- [2]. https://iohk.instructure.com/
- [3] https://docs.atalaprism.io/docs/getting-started
- [4] https://atala.mymidnight.blog/
- [5] Cryptography 2, Emurgo Academy
- 4. Mục tiêu học phần (course goals)

Mục tiêu (G.x)	Mô tả mục tiêu	CĐR liên quan của CTĐT
Hiểu, áp dụng các thuật toán mã hóa, toàn vẹn dữ liệu, ch ký số, chuỗi khối, thuật toán đồng thuận, khái niệm họ đồng thông minh, phi tập trung, tiền mã hóa, blockchai công khai, blockchain riêng trong việc phát triển các ứn dụng phi tập trung.		CĐR6,7 (1.1)
G.2	Có kỹ năng đánh giá, lựa chọn những lĩnh vực có thể đưa Blockchain vào ứng dụng, phát triển, triển khai các ứng dụng phi tập trung.	CĐR9 (2.1, 2.2)

5. Chuẩn đầu ra học phần (course learning outcomes)

(Mô tả sau khi học xong **người học phải đạt được gì** về kiến thức, kỹ năng và thái độ)

CĐR HP	Mô tả CĐR học phần [2]	Mức độ chur Bloom	
cấp độ 3 (G.x.y) [1]	âp độ 3		% thời lượng
G.1.1		1.2 - TUA3	15%
G1.2	Áp dụng hợp đồng thông minh, tiền mã hóa, blockchain công khai trong việc phát triển các ứng dụng phi tập trung trên Etherium, Cardano, Near,	1.2 - TUA3	35%
G.2.1	Có kỹ năng phát triển, triển khai các ứng dụng phi tập trung trên các nền tảng Blockchain phổ biến	2.3.(1-4) -TUA2	10%

G2 2	Có kỹ năng đánh giá, lựa chọn những lĩnh vực có thể	4.3.(2-3) -	10%
G.2.2	đưa Blockchain vào ứng dụng	TUA2	1070

6. Đánh giá học phần (course assessment)

Thành phần đánh giá	Hình thức đánh giá (A.x.y)	CĐR học phần liên quan(G.x.y)	Tiêu chí đánh giá	Tỷ lệ % điểm
A1. Đánh	A.1.1 Điểm danh		Chuyên cần	10%
giá quá trình	A1.2. Bài kiểm tra tự	G.1.1	Trả lời chính xác các câu hỏi	30%
	luận	G.1.2		
A2. Đánh	A2.1. Tự luận + thực	G.1.1	- Trả lời chính xác các câu hỏi	
giá kết thúc	hành	G.1.2	- Chương trình hoạt động đúng	60%
học phần		G.2.1	đắn	0070
		G.2.2		

7. Khung kế hoạch giảng dạy

(Các nội dung giảng dạy theo chương mục, thể hiện sự liên quan với các CĐR của học phần và các bài đánh giá của học phần.).

тт	Nội dung [2]	Số tiết	CĐR HP [3]	Hoạt động dạy và học [4]	Bài đánh giá [5]
----	--------------	------------	---------------	--------------------------	------------------------

1	Chương 1. Lịch sử, một số			Giảng viên:	412
	khái niệm và các lĩnh vực			- Giới thiệu về môn học	A1.2
	ứng dụng của Blockchain			- Giảng mục 1.1-1.10	
	1.1. Lịch sử ra đời của	3 LT	G1.1	Sử dụng phương pháp truyền	
	Blockchain			đạt thuyết giảng (lecturing)	
	1.2. Các loại mạng			- Ra bài tập, hướng dẫn sinh	
1. 1. m	Blockchain			viên về tìm đọc tài liệu về	
	1.3. Các thế hệ Blockchain			Blockchain.	
	1.4. Vai trò của coin trong			Sử dụng phương pháp truyền	
	mạng				
	1.5. Mạng ngang hàng			đạt đôi bạn cùng tiến	
	1.6. Ứng dụng phi tập trung			(peer-to-peer) hoặc phương	
	1.7. Tiền mã hóa và			pháp học nhóm	
	tokenomics			(Team-based-learning)	
	1.8. NFT			Sinh viên:	
	1.9. Úng dụng ví (wallet)			- Học ở lớp: Nghe giảng lý	
	1.10. Các lĩnh vực ứng dụng			thuyết, làm bài tập nhóm	
				- Học ở nhà: Làm bài tập củng	
				cố kiến thức về Blockchain	

2	Chương 2. Tính toàn vẹn dữ liệu và chữ ký số. 2.1. Mã xác thực thông điệp 2.2. Hàm băm 2.3 SHA 2.4. Chữ ký điện tử DSA	4 LT 3 BT	G1.2	Giảng viên: - Giới thiệu về môn học - Giảng mục 2.1-2.4 Sử dụng phương pháp truyền đạt thuyết giảng (lecturing) - Ra bài tập, hướng dẫn sinh viên làm bài tập, hướng dẫn sinh viên thực hành các thuật toán mã hóa. Sử dụng phương pháp truyền đạt đôi bạn cùng tiến (peer-to-peer) hoặc phương	A1.2
				pháp học nhóm (Team-based-learning). Sinh viên: - Học ở lớp: Nghe giảng lý thuyết, làm bài tập nhóm, thực hành trên phòng máy tính. - Học ở nhà: Làm bài tập củng cố kỹ năng lập trình	

3	Chương 3. Bitcoin			Giảng viên:	A1.2
	3.1. Giới thiệu bitcoin	4 LT	G1.1	- Giới thiệu về môn học	
	3.2. Bitcoin làm việc như thế	3 BT	G1.2	- Giảng mục 3.1-3.6	
	nào			Sử dụng phương pháp truyền	
	3.3. Giao dịch			đạt thuyết giảng (lecturing)	
	3.4. Mạng lưới Bitcoin			- Ra bài tập, hướng dẫn sinh	
	3.5. Blockchain Bitcoin			viên làm bài tập về khai thác	
	3.6. Khai thác và cơ chế đồng			bitcoin, hướng dẫn sinh viên	
	thuận			thực hành các thuật toán đồng	
				thuận của bitcoin.	
	0-94-3			Sử dụng phương pháp truyền	
	4.4(1.85)			đạt đôi bạn cùng tiến	
	30 (2) (1)			(peer-to-peer) hoặc phương	
				ATT. FOR THE STATE OF THE STATE	
				pháp học nhóm	
				(Team-based-learning).	
				Sinh viên:	
				- Học ở lớp: Nghe giảng lý	
				thuyết, làm bài tập nhóm, thực	
				hành trên phòng máy tính.	
				- Học ở nhà: Làm bài tập củng	g
				cố kỹ năng khai thác bitcoin	

Chương 4. Các thuật toán		G1.1	Giảng viên:
đồng thuận Blockchain	6 LT		- Giới thiệu về môn học
4.1. Thuật toán đồng thuật	3 BT		- Giảng mục 4.1- 4.8
Blockchain là gì?			Sử dụng phương pháp truyền
4.2. Sự quan trọng của thuật			đạt thuyết giảng (lecturing)
toán đồng thuận đối với			- Ra bài tập, hướng dẫn sinh
Blockchain			viên làm bài tập, hướng dẫn
4.1. Bằng chứng công việc			sinh viên thực hành
(PoW)			Sử dụng phương pháp truyền
4.3. Thuật toán Bằng chứng			đạt đôi bạn cùng tiến
cổ phần (PoS)			(peer-to-peer) hoặc phương
4.4. Bằng chứng cổ phân			
được ủy quyền (DPoS)			pháp học nhóm
4.5. Bằng chứng lịch sử			(Team-based-learning).
(PoH)			Sinh viên:
4.6. Bằng chứng về thẩm			- Học ở lớp: Nghe giảng lý
quyền (PoA)			thuyết, làm bài tập nhóm, thực
4.7. Bằng chứng đóng góp			hành trên phòng máy tính.
(PoC)			- Học ở nhà: Làm bài tập củng
4.8. Dung sai lõi Byzantine (BFT)			cố kỹ năng lập trình

5.	Chương 5. Định danh phi	6 LT	Giảng viên:	A.2
	tập trung (DID) trên nền	3 BT	- Giới thiệu về môn học	
	tảng Atala Prism		- Giảng mục 5.1, 5.2, 5.3, 5.4	
	5.1. Khái niệm định danh phi		Sử dụng phương pháp truyền	
	tập trung (DID)		đạt thuyết giảng (lecturing)	
	5.2. Giới thiệu nền tảng định		- Ra bài tập, hướng dẫn sinh	
	danh phi tập trung Alta Prism 5.3. Tạo và quản lý DID trên		viên làm bài tập, hướng dẫn	
	nền tảng Alta Prism		sinh viên thực hành	
	5.4. Sử dụng định danh phi		Sử dụng phương pháp truyền	
	tập trung trong phát triển ứng		đạt đôi bạn cùng tiến	
	dụng		(peer-to-peer) hoặc phương	
			pháp học nhóm	
			(Team-based-learning).	
			Sinh viên:	
			- Học ở lớp: Nghe giảng lý	
			thuyết, làm bài tập nhóm, thực	
			hành trên phòng máy tính.	
			- Học ở nhà: Làm bài tập củng	
			cố kỹ năng tạo, quản lý tài	
			khoản DID, lập trình ứng	
	produced to the		dung DID	

6 Chương 6. Ứng	dụng phi	G2.1	Giảng viên:	A.2
tập trung (Dapp)	5 LT	G2.2	- Giới thiệu về môn học	
tập trung (Dapp) 6.1. Tổng quan về thông minh 6.2. Lợi ích và hạ hợp đồng thông mi 6.3. Ứng dụng của thông minh 6.4. Phát triển ứng nền tảng Cardano	hợp đồng 3BT an chế của nh hợp đồng	G2.2	- Giảng mục 6.1, 6.2, 6.3, 6.4 Sử dụng phương pháp truyền đạt thuyết giảng (lecturing) - Ra bài tập, hướng dẫn sinh viên làm bài tập, hướng dẫn sinh viên thực hành Sử dụng phương pháp truyền đạt đôi bạn cùng tiến (peer-to-peer) hoặc phương pháp học nhóm (Team-based-learning). Sinh viên: - Học ở lớp: Nghe giảng lý thuyết, làm bài tập nhóm, thực hành trên phòng máy tính.	
			 Học ở nhà: Làm bài tập củng cố kỹ năng lập trình 	

8. Quy định của học phần (course requirements and expectations)

Sinh viên phải tham dự đầy đủ các bài kiểm tra, phải tham gia ít nhất 70% buổi học trên lớp hoặc trực tuyến, tham gia làm bài kiểm tra giữa kỳ mới được tính điểm đánh giá kết thúc học phần.

9. Phụ trách học phần

- Khoa/ Bộ môn: Khoa học máy tính
- Địa chi và email liên hệ: Phòng 309 Nhà A9

TRƯỞNG KHOA

P. TRƯỞNG BỘ MÔN

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TÀI KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

TS. Hoàng Văn Thông

TS. Bùi Ngọc Dũng